

DAY HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA DU LỊCH GẮN VỚI ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI

LÊ TUYẾT MAI

Tóm tắt

Xuất phát từ mục đích sử dụng ngôn ngữ, việc dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch chủ yếu sử dụng phương pháp giao tiếp, người học phải tham gia vào các cuộc thảo luận, đàm thoại về các vấn đề liên quan đến văn hóa du lịch như văn hóa ẩm thực, phong tục tập quán, làng nghề, lễ hội, di tích...

Từ chương trình đến hệ thống giáo trình, bài giảng của môn học không chỉ giúp người học luyện nói tiếng Anh theo các chủ đề mang tính đặc thù riêng của ngành nghề mà còn luyện kỹ năng thuyết minh, thuyết trình đối tượng tham quan; kỹ năng trả lời các câu hỏi của du khách và thực hành hướng dẫn tham quan các tuyến, điểm du lịch nổi tiếng của Việt Nam.

Đội ngũ giảng viên đã qua đào tạo cả về ngoại ngữ và chuyên ngành du lịch lại có điều kiện thường xuyên trao đổi chuyên môn với các giảng viên chuyên ngành nên nội dung giảng dạy luôn bám sát được mục tiêu đào tạo và đáp ứng được nhu cầu của ngành nghề đào tạo. Nhiều sinh viên khoa Văn hóa du lịch sau khi tốt nghiệp đã tự tin đi hướng dẫn các đoàn khách quốc tế, cũng có một số tham gia giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành tại các trường cao đẳng, trung học văn hóa nghệ thuật hoặc đại học.

1. Quan niệm về “Tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch”

Học ngoại ngữ, với bất kỳ mục đích gì, điều cốt yếu mà người học phải đạt được là kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ. Kiến thức ngôn ngữ bao gồm các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và văn hóa. Kỹ năng ngôn ngữ bao gồm các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Tùy vào mục đích sử dụng ngôn ngữ, người học có thể chỉ cần học ngoại ngữ thông dụng hoặc phải học thêm ngoại ngữ chuyên ngành. Ngoại ngữ thông dụng là ngôn ngữ được con người sử dụng thường nhật với các chủ đề như về bản thân, gia đình, sở thích, công việc... . Học ngoại ngữ thông dụng giúp diễn đạt những ý tưởng thông thường trong bối cảnh giao tiếp thông thường. Ngoại ngữ chuyên ngành là ngôn ngữ mang đặc thù chuyên môn ở lĩnh vực hẹp. Hệ thống chủ điểm của ngoại ngữ chuyên ngành gắn với các nội dung chuyên sâu của chuyên ngành, mang tính đặc thù riêng của từng ngành nghề.

Tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch cũng không nằm ngoài bối cảnh chung của việc học và sử dụng ngoại ngữ thông dụng và ngoại ngữ chuyên ngành. Muốn sử dụng được tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch, người sử dụng phải tương đối thông thạo tiếng Anh thông dụng để có cơ sở về kiến thức ngôn ngữ, kỹ năng diễn đạt và kỹ năng nhận thức hỗ trợ cho tiếng Anh Văn hóa du lịch hình thành và phát triển.

Tuy nhiên, để việc học ngoại ngữ chuyên ngành trong chương trình đào tạo cử nhân Văn hóa du lịch có hiệu quả, người học còn cần phải có các kiến thức chuyên ngành Văn hóa du lịch như di tích, lễ hội, phong tục tập quán ... của các dân tộc Việt Nam và có các kiến thức về nghiệp vụ lữ hành và hướng dẫn du lịch.

2. Phương pháp dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch

Các chuyên gia ngôn ngữ cho rằng dạy ngoại ngữ chuyên ngành là công việc mang tính đặc thù. Đó là sự kết hợp giữa dạy một ngôn ngữ nước ngoài với truyền đạt văn hóa và kiến thức khoa học được diễn đạt bằng ngôn ngữ đó. Thực tế cũng cho thấy rằng việc dạy học ngoại ngữ chuyên ngành vừa phải dựa trên các nguyên tắc phương pháp luận về dạy học ngoại ngữ nói chung, vừa phải sử dụng phương pháp dạy học kiến thức của chuyên ngành trên cơ sở ngoại ngữ được lựa chọn.

Xuất phát từ mục đích sử dụng ngôn ngữ, việc dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch chủ yếu sử dụng *phương pháp giao tiếp*. Khác với giai đoạn dạy học tiếng Anh cơ bản (đối thoại đòi hỏi người học phải tiếp nhận, nắm vững và tham gia được vào các tình huống giao tiếp cơ bản), ở giai đoạn dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch, phương pháp dạy giao tiếp qua đối thoại đòi hỏi người học phải biết cách sử dụng tiếng Anh để tham gia vào các cuộc thảo luận, đàm thoại về các vấn đề liên quan đến văn hóa du lịch như *văn hóa ẩm thực, phong tục tập quán, làng nghề, lễ hội, di tích...*

Theo các chuyên gia ngôn ngữ, trong quá trình giao tiếp, dù ở mức độ nào cũng không thể thiếu lời độc thoại. Lời độc thoại có nội dung nhất định và luôn hướng tới địa chỉ nhất định. Ở giai đoạn dạy học tiếng Anh cơ bản, phương pháp dạy giao tiếp qua độc thoại đòi hỏi người học phải tiếp nhận và nắm vững được cách thành lập các loại câu từ đơn giản đến phức tạp, cách diễn đạt nội dung của các thể loại văn bản. Ở giai đoạn dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch, phương pháp dạy giao tiếp qua độc thoại

đòi hỏi người học phải biết cách *sử dụng tiếng Anh để báo cáo hay thuyết trình về một vấn đề văn hóa, xã hội hoặc thuyết minh đối tượng tham quan bằng tiếng Anh.*

Dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch theo phương pháp giao tiếp là một quá trình đòi hỏi cả người dạy và người học đều phải đầu tư sức lực và thời gian cũng như tâm huyết cho công việc. Có thể khẳng định rằng chỉ có các cán bộ có chuyên môn Văn hóa du lịch và biết ngoại ngữ (ở mức độ nhất định) mới có thể đáp ứng được yêu cầu của việc dạy tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch. Ngược lại, nếu giảng viên chỉ biết ngoại ngữ, không có trình độ chuyên môn về văn hóa du lịch ở mức độ nhất định thì sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình dạy học. Khó khăn không phải ở chỗ giảng viên thiếu vốn từ vựng về văn hóa du lịch mà ở chỗ thiếu sự hiểu biết cần thiết về một ngành khoa học.

Tại khoa Văn hóa du lịch trường Đại học Văn hóa Hà Nội, chúng tôi đã kết hợp sử dụng 3 nguyên tắc của phương pháp giao tiếp trong quá trình dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch, đó là:

· *Nguyên tắc dạy giao tiếp theo tình huống trong du lịch* từ đơn giản đến

phức tạp trên lớp: Ở đây, có thể sử dụng các bài tập tình huống, đặt sinh viên vào vị trí như một hướng dẫn viên du lịch thực thụ hoặc như người làm công tác du lịch tác nghiệp. Các bài tập tình huống có thể sử dụng khi dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch là các bài tập hỏi - đáp, "nhập vai" hướng dẫn viên du lịch hoặc những người làm công tác du lịch.

· *Nguyên tắc dạy giao tiếp ngoại khóa theo chủ đề:* Quá trình dạy học

tiếng Anh chuyên ngành ở đây được thực hiện trực tiếp tại nơi hướng dẫn viên hoặc đội ngũ những người làm du lịch tác nghiệp như các tuyến điểm du lịch, khách sạn, ... Tuy nhiên, do quỹ thời gian dành cho môn học có hạn mà số lượng tuyến điểm du lịch lại nhiều nên giảng viên thường hướng dẫn phương thức và nội dung học thực tế cho từng nhóm sinh viên ngay trên giảng đường để các nhóm sinh viên tự bố trí thời gian thích hợp đi thực tế.

· *Nguyên tắc dạy giao lưu theo phong cách ngôn ngữ hướng dẫn viên du*

lịch hoặc người cung cấp dịch vụ du lịch: Nguyên tắc này giúp người học nắm vững phong cách ngôn ngữ của các hướng dẫn viên du lịch hoặc những người cung cấp dịch vụ du lịch khi giao tiếp với du khách về các vấn đề khác nhau trong thực tế.

Tuy nhiên, trong dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch, còn nguyên tắc thứ 4, là *nguyên tắc dạy trao đổi thông tin bằng thư điện tử về các vấn đề khoa học* thì chúng tôi chưa thực hiện được. Đây cũng là một hạn chế cần khắc phục.

3. Việc dạy học tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch tại khoa Văn hóa du lịch Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Theo định hướng của lãnh đạo nhà trường và sự chỉ đạo của Ban Chủ nhiệm khoa Văn hóa du lịch, ngay từ năm 2003 việc dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại khoa được thực hiện khá bài bản từ khâu xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình bài giảng, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên đến việc tổ chức dạy học.

3.1. Chương trình tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch

Chương trình tiếng Anh chuyên ngành (đã và đang được giảng dạy tại khoa Văn hóa du lịch trường Đại học Văn hóa Hà Nội) có mục tiêu cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh phục vụ cho hướng dẫn du lịch. Để thực hiện được mục tiêu đó, chương trình có thời lượng 20 đơn vị học trình (tương đương với 300 tiết), chú trọng cung cấp cho các hướng dẫn viên tương lai vốn từ vựng và các mẫu câu thường dùng trong khi tác nghiệp. Tất cả các học phần của chương trình tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch đều hướng tới các chủ đề về tài nguyên du lịch, các tuyến điểm du lịch nổi tiếng... cũng như các tình huống hướng dẫn viên cần giao tiếp với du khách. Môn tiếng Anh chuyên ngành được chia làm 6 học phần, cũng là 6 chủ đề chính, liên quan đến các khối kiến thức cơ bản cần trang bị cho các hướng dẫn viên tương lai như: giao tiếp trong du lịch, du lịch sinh thái, văn hóa ẩm thực, du lịch làng nghề, du lịch lễ hội và du lịch di tích lịch sử văn hóa Việt Nam.

Trong 4 kỹ năng ngôn ngữ, chương trình chú trọng luyện nói và luyện kỹ năng thuyết minh, thuyết trình các đối tượng tham quan.

Chương trình tiếng Anh chuyên ngành được thực hiện từ kỳ 4 của khóa học, sau khi sinh viên đã hoàn thành 10 đơn vị học trình tiếng Anh cơ bản (tiếng Anh thông dụng). Học phần tiếng Anh chuyên ngành đầu tiên là “Tiếng Anh giao tiếp trong du lịch”. Thực chất đây là học phần chuyển tiếp giữa tiếng Anh thông dụng và tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch. Học phần cung cấp những mẫu câu cơ bản trong những tình huống giao tiếp với khách nói tiếng Anh trong quá trình hướng dẫn du lịch. Người học được luyện nói, luyện kỹ năng giao tiếp theo những chủ đề như: đón khách ở sân bay/ nhà ga, nhận giữ phòng qua điện thoại, thủ tục nhận/trả phòng, cách giới thiệu nhà hàng, các món ăn uống, các điểm du lịch ...

Các học phần tiếng Anh chuyên ngành tiếp theo không chỉ giúp người học luyện nói tiếng Anh theo các chủ đề quan trọng của chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành văn hóa du lịch mà còn *luyện kỹ năng thuyết minh, thuyết trình đối tượng tham quan; kỹ năng trả lời các câu hỏi của du khách và thực hành hướng dẫn tham quan các tuyến, điểm du lịch nổi tiếng của Việt Nam.*

Hiện nay, bên cạnh chuyên ngành Văn hóa du lịch, khoa Văn hóa du lịch đang tiến hành công tác chuẩn bị cho việc mở thêm chuyên ngành đào tạo mới. Thời lượng của môn tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch theo chương trình mới sẽ chỉ còn 14 đơn vị học trình (tương đương 9 tín chỉ) gồm 3 học phần là tiếng Anh du lịch làng nghề, tiếng Anh du lịch lễ hội và tiếng Anh du lịch di tích lịch sử văn hóa. Chương trình tiếng Anh chuyên ngành Quản lý du lịch (sẽ đào tạo) cũng với thời lượng 14 đơn vị học trình (9 tín chỉ), dự định sẽ gồm 3 học phần là tiếng Anh quản lý du lịch, tiếng Anh quản lý khách sạn và tiếng Anh quản lý di sản văn hóa. Chương trình tiếng Anh chuyên ngành Hướng dẫn du lịch (sẽ đào tạo) có thời lượng 20 đơn vị học trình (13 tín chỉ) và gồm 5 học phần là tiếng Anh du lịch sinh thái, tiếng Anh du lịch ẩm thực, tiếng Anh du lịch làng nghề, tiếng Anh du lịch lễ hội và tiếng Anh du lịch di tích lịch sử văn hóa.

3.2. Giáo trình, bài giảng tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch

Ngay sau khi chương trình tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch (lúc đầu có tên là chương trình Hướng dẫn du lịch bằng tiếng Anh) được lãnh đạo nhà trường phê duyệt, các giảng viên dạy tiếng Anh chuyên ngành của khoa (thực tế lúc đó chỉ có 01 giảng viên cơ hữu) đã khẩn trương biên soạn đề cương và các bài giảng trong chương trình. Với phương châm vừa giảng dạy vừa rút kinh nghiệm, bổ sung và hoàn thiện, đến năm 2004 giáo trình tiếng Anh chuyên ngành đầu tiên của khoa (*Tourism of Historical Cultural Vestiges*) được xuất bản và chính thức đưa vào giảng dạy cho các lớp sinh viên DL9. Năm 2006 cuốn giáo trình thứ 2 là *Tourism through festivals in Vietnam* được xuất bản và chính thức đưa vào giảng dạy.

Ngay từ năm học 2003-2004, tất cả các giảng viên (kể cả giảng viên thỉnh giảng) đều biên soạn tập bài giảng theo đề cương chi tiết của môn học (đã được biên soạn ngay sau khi chương trình tiếng Anh chuyên ngành được thông qua). Hiện nay, tổ Ngoại ngữ chuyên ngành đã chỉnh sửa và bổ sung đề cương chi tiết các học phần tiếng Anh chuyên ngành và theo đó các giảng viên sẽ chỉnh sửa, bổ sung vào tập bài giảng của mình hướng tới biên soạn giáo trình cho tất cả các học phần của môn học.

3.3. Đội ngũ giảng viên tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch

Nhiều chuyên gia có tâm huyết với việc nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành của các trường đại học và cao đẳng đều rất quan tâm đến đội ngũ giảng viên.

TS Vũ Thị Phương Anh, Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đánh giá chất lượng đào tạo Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh cho rằng đội ngũ giảng viên là một trong ba yếu tố quyết định để dạy học tốt tiếng Anh chuyên ngành: “Không thể thay thế giảng viên tiếng Anh chuyên ngành bằng cách yêu cầu các giảng viên ngoại ngữ sang dạy tiếng Anh chuyên ngành, vì điều này là phi lý”.

TS Ngô Cao Cường, Trưởng Phòng Đào tạo Trường Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP. HCM nêu: thực tế đa số giảng viên dạy tiếng Anh chuyên ngành tại trường là giảng viên khoa ngoại ngữ. Những giảng viên này khi dạy tiếng Anh chuyên ngành không đáp ứng được bởi tiếng Anh chuyên ngành có hệ thống thuật ngữ riêng bao hàm rất nhiều khái niệm chuyên môn.

Ông Thân Trọng Minh - trưởng ban tiếng Anh về đào tạo giảng viên của Trung tâm Đào tạo Khu vực SEAMEO Việt Nam thì cho rằng: "Anh văn chuyên ngành thực sự không đơn thuần là môn ngoại ngữ, bởi ngoài kỹ năng sư phạm, khả năng ngoại ngữ là tiếng Anh, thì giáo viên rất cần có kiến thức về chuyên ngành. Mục tiêu chính của dạy và học Anh văn chuyên ngành vẫn là khả năng ngoại ngữ, nhưng để đạt được hiệu quả đó thì rất cần ở người dạy những hiểu biết về chuyên ngành. Vì vậy thay vì sử dụng giáo viên chuyên ngữ như hiện nay thì nên chăng là tận dụng luôn đội ngũ giáo viên chuyên ngành vào dạy Anh văn chuyên ngành bởi các giảng viên thường là những người có trình độ ngoại ngữ nhất định"

Hầu hết giáo viên dạy tiếng Anh chuyên ngành ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay đều là những giáo viên ngoại ngữ - đơn thuần dạy tiếng Anh. Vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành nói theo thuật ngữ khoa học là những từ ngữ thuộc về lớp từ vựng nghề nghiệp. Nếu người giáo viên không hiểu nghề nghiệp, không phải người trong ngành thì sẽ không thể hiểu rõ ngọn ngành, thậm chí chỉ biết các từ đó theo nghĩa thông dụng.

Bản thân các giảng viên ngoại ngữ ở một số trường đại học, cao đẳng, khi được phân công dạy tiếng Anh chuyên ngành cũng không có điều kiện đầu tư cho việc trau dồi kiến thức chuyên ngành. Đây là chưa kể đến những chuyên ngành chưa có từ điển ngoại ngữ chuyên ngành, khiến việc soạn giáo án lên lớp của các giảng viên ngoại ngữ nhiều khi rơi vào tình trạng phải “đối phó” cho qua hoặc tự động cắt giảm chương trình do “kiến thức ngôn ngữ học quá trừu tượng”.

Sớm nhận ra vai trò quan trọng của những người làm nhiệm vụ giảng dạy ngoại ngữ chuyên ngành Văn hóa du lịch, ngay từ năm 2003, trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã mạnh dạn thử nghiệm mô hình đưa giảng viên ngoại ngữ về khoa chuyên ngành (khoa Văn hóa du lịch) để các giảng viên ngoại ngữ có điều kiện bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành cũng như được thâm nhập thực tế chuyên môn tại khoa và thâm nhập thực tế cùng sinh viên.

Hiện nay, giảng viên cơ hữu của tổ Ngoại ngữ chuyên ngành thuộc khoa Văn hóa du lịch đều đã qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch và văn hóa du lịch, có giảng viên đã qua đào tạo thạc sĩ du lịch. Số giảng viên thỉnh giảng dạy môn tiếng Anh chuyên ngành của khoa đều có 2 bằng (bằng cử nhân ngoại ngữ và bằng cử nhân du lịch). Giữa các giảng viên dạy ngoại ngữ chuyên ngành và giảng viên chuyên ngành của khoa luôn có sự phối kết chặt chẽ nên nội dung giảng dạy của các học phần tiếng Anh chuyên ngành luôn bám sát được mục tiêu đào tạo và đáp ứng được nhu cầu của ngành nghề đào tạo.

4. Tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch nhìn từ phía người học

4.1. Những thiếu hụt của sinh viên

Muốn học được tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa du lịch, người học phải tương đối thông thạo tiếng Anh thông dụng để có cơ sở về kiến thức ngôn ngữ, kỹ năng diễn đạt và

kỹ năng nhận thức hỗ trợ cho tiếng Anh Văn hóa du lịch hình thành và phát triển. Nhưng thực tế đào tạo những năm qua đã cho thấy, *rất nhiều sinh viên bắt đầu vào học tiếng Anh chuyên ngành trong tình trạng chưa sử dụng được tiếng Anh cơ bản*, đặc biệt là khả năng nghe, nói tiếng Anh còn rất nhiều hạn chế. Tình trạng khá phổ biến là những sinh viên này ngồi trong lớp học nhưng không hiểu cô giáo và các bạn đang nói gì. Ngay cả việc phát âm cũng không đúng nên dù có nói được những câu đơn giản nhất thì người nghe cũng khó mà hiểu được điều họ đang nói. Những sinh viên này thường phải học rất chặt vật mà kết quả vẫn không mấy khả quan.

Khi học các học phần tiếng Anh chuyên ngành, không ít sinh viên còn thiếu cả những kiến thức văn hóa du lịch có liên quan trực tiếp đến môn học. Một phần nguyên nhân của những thiếu hụt này là do sự thiếu đồng bộ trong khâu sắp xếp kế hoạch thực hiện chương trình. Ví dụ, một số học phần kiến thức cơ sở ngành phải được học trước các học phần tiếng Anh chuyên ngành, nhưng điều này vẫn chưa làm được. Kiến thức thực tế về các tuyến, điểm du lịch, sinh viên lại càng thiếu hơn do trong quá trình đào tạo ít được đi tham quan thực tế (trong cả khóa học chỉ có 01 đợt tham quan thực tế). Cũng có những lớp sinh viên sẵn sàng tự tổ chức các chuyến đi thực tế nhưng lại không tự thu xếp được thời gian vì phải tuân thủ thời khóa biểu và tiến độ đào tạo của nhà trường. Kiến thức văn hóa và kiến thức thực tế về các tuyến, điểm du lịch ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tiếp thu bài ngoại ngữ chuyên ngành của sinh viên, tức là ảnh hưởng đến chất lượng môn học.

4.2. Những kết quả ban đầu

DL7 là khóa sinh viên đầu tiên được học chương trình tiếng Anh chuyên ngành du lịch (tên gọi lúc đó là Hướng dẫn du lịch bằng tiếng Anh). Khi học xong chương trình, mặc dù mới chỉ có khả năng giới thiệu sơ lược về một số điểm du lịch nhưng đại bộ phận sinh viên DL7 và khoá tiếp theo là DL8 đều rất phấn khởi vì họ đã có được một số “vốn liếng” để hành nghề hướng dẫn cho các đoàn khách quốc tế. Khi được hỏi về chương trình tiếng Anh giao tiếp trong nhà hàng khách sạn đã được giảng dạy cho các khóa từ DL6 trở về trước, đa số sinh viên đều cho rằng chương trình tiếng Anh chuyên ngành khi đó không cung cấp cho họ được kiến thức hay kỹ năng ngôn ngữ cần thiết khi hành nghề hướng dẫn du lịch.

Từ chỗ chỉ có thể giới thiệu sơ lược về một số điểm du lịch, dần dần sinh viên các khóa tiếp sau (DL9 và DL10) đã có thể giới thiệu kỹ hơn về nhiều tuyến, điểm du lịch nổi tiếng của các vùng, miền trong cả nước.

Đến các lớp DL11, sau khi học xong chương trình tiếng Anh chuyên ngành, sinh viên đã có khả năng hướng dẫn tham quan cho khách quốc tế tại các điểm du lịch nổi tiếng vì trong khóa học các em không chỉ được luyện kỹ năng thuyết minh, thuyết trình mà còn được thực hành hướng dẫn du lịch bằng tiếng Anh ngay trên giảng đường với sự hỗ trợ của thiết bị trình chiếu. Ngoài kỹ năng thuyết minh, thuyết trình, các lớp DL13, DL14, DL15 còn được luyện cả kỹ năng trả lời các câu hỏi của du khách.

Cũng từ khóa DL11, nhiều sinh viên khoa Văn hóa du lịch sau khi tốt nghiệp đã tự tin đi hướng dẫn các đoàn khách quốc tế. Cá biệt có những sinh viên sau khi tốt nghiệp đã tham gia giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành tại các trường cao đẳng, trung học văn hóa nghệ thuật hoặc đại học.

Tóm lại, đào tạo theo nhu cầu xã hội là yêu cầu cấp thiết đối với giáo dục chuyên nghiệp ở nước ta hiện nay. Thẩm nhuần tư tưởng chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, trường Đại học Văn hóa Hà Nội, trong đó có khoa Văn hóa du lịch đang từng bước chuyển sang đào tạo theo nhu cầu xã hội mà việc dạy học của bộ môn Ngoại ngữ chuyên ngành là một trong những minh chứng cho sự chuyển đổi tích cực đó.

L.T.M

Tài liệu tham khảo

1. Donn Byrne, *Teaching Oral English* (Longman Handbooks for Language Teachers) (8th impression), Longman Group Ltd, 1976.
2. Larsen-Freeman, D., *Techniques and principles in language teaching*, Oxford: Oxford University Press, 2000.
3. Richards, J., & Rodgers, T., *Approaches and methods in language Teaching* (2nd ed.), Cambridge: Cambridge University Press, 2001.
4. Đào Hồng Thu, *Phương pháp dạy-học ngoại ngữ*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Hà Nội 12 – 2007.